

Dại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
Tòa Thánh Tây Ninh



BẢN TIN THẾ ĐẠO

Thông tin - Phổ truyền Giáo Lý Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh

Bản Tin Thế Đạo

Số 51 ngày 5-2-2016



Thuyết Đạo Đức Hộ Pháp

ĐẠO CAO ĐÀI LÀ HOÀN THUỐC PHỤC SINH HÒA BÌNH.

Tại Đền Thánh, thời Tý mồng 1 tháng giêng năm Mậu Tý (dl. 10-02-1948)

Ngày hôm nay, giờ này chúng ta vui một tí, năm Tý đến với chúng ta, nếu Bản Đạo nhớ không lầm thì buổi Chí Tôn hành pháp có cho Bản Đạo biết rằng 3 con chuột hiệp lại là ngày thành Đạo. Năm nay đủ 3 con chuột rồi đó vậy. Ta chắc rằng năm nay Đạo sẽ kết quả lời hứa của Chí Tôn với con cái của Ngài, thành Đạo tức thành Đồi nơi nước Việt Nam đó vậy.

Chúng ta thử ôn lại đã có 23 năm hành đạo, chúng ta đã chịu bao nhiêu khổ hạnh để bảo vệ con cái

của Chí Tôn. Ngày nay cái kết quả này có đáng giá trừ cái khổ hạnh trong 23 năm ấy chăng? Bàn Đạo xin nói quả quyết rằng: Từ tạo thiên lập địa đến giờ chưa có nền tôn giáo nào được mau chóng như Tôn Giáo của Chí Tôn đến tạo nơi xứ Việt Nam chúng ta. Chúng ta ôn thử lại trong buổi thành Đạo cuối cùng trong 2 năm nay, ta thấy gì? Nếu chúng ta có đủ tinh thần tìm hiểu Thánh ý của Chí Tôn trong 22 năm, để cho chúng tộc Việt Nam chịu đau khổ, chịu trong cảnh tương tàn, tương sát, thống khổ, cảnh tượng nguy ngập có nghĩa gì? Ý vị gì? Ấy là Đức Chí Tôn xây chuyện cho con cái của Ngài thấy rằng: Hung bạo ở thế gian, không phải năng lực độc đoán mà thắng được và trị thế được.

Cường lực! Ôi cường lực! Đối với thế gian này, nếu có phương chước, có bí pháp thì duy lấy nhơn đức trị nó mà thôi. Hung bạo của đời này không lấy hung bạo trị đặng, duy lấy đạo đức tinh thần trị mới đặng. Trong 2 năm quốc vận thống khổ do duyên có gì? Do lấy hung bạo trị hung bạo. Lấy hung bạo chẳng trừ được năng lực hung bạo vì hiện giờ sự hung bạo của thế gian vô đối. Ấy là Chí Tôn cho quốc dân Việt Nam một bài học đích đáng đủ bằng cứ trước mắt để suy đời. Ngài để kinh nghiệm hai năm rồi. Ngài lấy năng lực đạo đức tinh thần để cho thiên hạ thấy: Đạo đức tinh thần mới có thể đem hạnh phúc đến cho nòi giống như thế nào? Làm cho tỏ rạn nền tôn giáo bằng năng lực tinh thần của Ngài, chúng ta đã thấy: Bàn Đạo sau 5 năm bị đày lưu nơi hải ngoại, chịu mọi điều thống khổ, cái chết của Bàn Đạo cách cái sống bằng một sợi tóc, mà Bàn Đạo vẫn còn về đây. Nếu nói thế thường, cái tình cảnh chịu 5 năm khổ sở lao lý ấy, tinh thần, lấy vật hình thường tình tâm lý mà nói, không ai không cố hận, cố phiền được, hận với phiền nó cố nhiên, mà nếu hận phiền ấy theo tâm lý thường tình thì có gì quan hệ đâu. Trái lại trong thi hài của Phạm Công Tắc còn có một vị làm chủ của nó nữa là Hộ Pháp; quyền của Hộ Pháp mạnh mẽ hơn của Phạm Công Tắc là con ngựa để cỡi mà thôi, còn Hộ Pháp là người cỡi, nên con ngựa không thể không tuân mạng lệnh của chủ nó được. Hộ Pháp có một phần, mà Phạm Công Tắc có một phần, Phạm Công Tắc là tôi, còn Hộ Pháp là quyền năng của Chí Tôn.

Nòi giống Việt Nam chịu ảnh hưởng của văn hóa Nho phong 4.000 năm đã để cho chúng ta hai câu đích đáng, nếu chúng ta biết dùng từ thử nước Việt Nam không có cảnh tượng ngày nay:

“Hành thiện chi nhơn như xuân viên chi thảo, bất kiến kỳ trường nhựt hữu sở tăng. Hành ác chi nhơn như ma đao chi thạch, bất kiến kỳ tổn nhựt hữu sở khuy”.

Câu trước: Người làm lành như vườn cỏ mùa xuân không thấy lớn càng ngày càng tăng thêm. Câu sau: Người làm ác như cục đá mài dao, tuy không thấy hao mà càng ngày càng mòn khuyết. Lấy nhơn nghĩa đối với bạo tàn, lấy tâm ưu ái trả thù hận, ấy là tâm Phật, phải tâm chí Thánh mới làm đặng. Bàn Đạo làm đặng, đặng chi? Đặng nêu cao tinh thần Đạo Cao Đài này lên như Chí Tôn muốn.

Lẽ thì đem hung bạo trừ hung bạo, theo thường tình thì mới vui lòng, thỏa mãn tâm phàm của Phạm Công Tắc thì ắt vui mừng lắm chớ. Nhưng Hộ Pháp vì biết hại cho tương lai nước nhà, nên cầm cây huệ kiếm đưa ra, lấy tâm lý yêu ái đối lại với oán ghét, cốt yếu làm cho nhơn loại, làm chứng rằng chơn truyền của Đạo Cao Đài là hườn thuốc “Phục sinh hòa bình” cho nhơn loại. Quốc dân Việt Nam làm đặng thì toàn cầu mới làm đặng. Ai cầm cây huệ kiếm ấy đặng, thì họ cứu nước họ đặng, cũng như Việt Nam đã cứu nước Việt Nam vậy.

HẾT



ĐẠI-ĐẠO TAM-KỶ PHỒ-ĐỘ.

Cửu Thập Nhứt Niên
TÒA THÀNH TÂY NINH
----- oOo -----

Thư Xuân

(BÌNH THÂN 2016)

Kính-Gởi: Quý Chức Sắc Cửu Trùng, Phước Thiện, Ban Thế Đạo, Chư Chức việc, Chư Đồng Đạo Nam Nữ, trong và ngoài Nước.

Kính Chư Quý Vị,

Hàng Năm mỗi độ Xuân về, Tết đến. **HỘI THÀNH ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỒ ĐỘ TÒA THÀNH TÂY NINH** đều gởi lời chúc Xuân đến Chư Quý Vị những lời cầu chúc tốt đẹp nhất trong năm mới.

Chúng tôi Chức Sắc Hiệp Thiên Đài Tòa Thánh Tây Ninh không ngoài thông lệ nổi bước tiến nhân.

Năm nay Đạo Cao Đài vừa sang tuổi Chín mươi một năm (Cửu Thập Nhứt Niên) và cũng là thời điểm xảy ra nhiều biến cố trong cửa Đại Đạo.

Năm Ất Mùi sắp hết, năm Bình Thân lại đến, quyền sở thời gian chuyển qua trang mới, Chức Sắc Hiệp Thiên Đài chúng tôi xin trân trọng Kính gởi đến Chư Quý vị một năm mới Bình Thân là một năm mới :

* Đạo Đức thăng hoa.

* Một năm mới Tin ngưỡng mạnh mẽ, nơi **ĐỨC CHỈ TÔN** và **PHẬT MẪU**.

* Một Năm mới thương yêu vô tận bằng quả tim, bằng khối óc chân thành,

* Cho Châu ngũ khí hòa tan ác nghiệp.

* Cho tứ nguyện Thiên hạ Thái bình,

Nhớ lại cách đây 36 năm (Canh-Thân 1980 - Bình Thân 2016), Ngài Bảo Đạo Hồ Tấn Khoa về lãnh nhiệm vụ Qu. Chương Quán Hiệp Thiên Đài vào năm Kỷ Mùi chuyển sang Canh Thân, Ngài phổ hóa bài thi trong bức thư Xuân có hàm ý như tiên tri cho giai đoạn hôm nay, như thúc giục chúng ta khẩn cấp Tu Thân sao cho Tinh-Khí-Thần hiệp nhất để đắc đạo, và luôn luôn bình tĩnh sáng suốt lãnh giá tâm chọn, để biệt phân Thành thế với thây ma (lời Đức Hộ Pháp) hầu khỏi lối lờ mình thế.



THI :

- * KỶ MÙI vừa mãn, tới Canh Thân.
- * Xuân đến tình ba, hiệp Khí Thân.
- * Xuân ước mỗi người, cần tích Đức.
- * Xuân khuyên toàn thể gần Tu Nhân.
- * Từ bi cứu thế, đừng tham phú.
- * Bác ái độ dân, chớ phụ bản.
- * Định tành thông minh, tua lánh già.
- * Trau Tâm mãn huệ, cổ tâm chơn.

Và cũng nhân tiện xin kính gửi đến Chư Quý vị bài thi của Ngài Chơn Quân Bảo Thế Hiệp Thiên Đài **LÊ THIÊN PHƯỚC** Giảng cơ lúc Quý hồi Cựu vị nhắc nhớ cùng chư Môn đệ của **ĐỨC CHỈ TÔN** như sau :

THI:

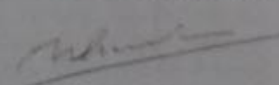
- * Bảo trọng Vạn linh hiệp Chí linh.
- * Thế nguy chuyển loạn lập Hòa bình.
- * Cứu đời mở Đạo kinh luân sẵn.
- * Nước Việt trông chờ sách Cứu tinh.

* Hôm nay, một lần nữa trước thềm năm mới "Bình Thân" toàn thể Chư Sác Hiệp Thiên Đài, xin Chân thành Kính chúc Quý vị, cùng gia quyến hạnh hưởng đầy đủ Phước lành trong **HỒNG AN THUẬN ĐỀ** bằng một mùa Xuân vui tươi chuẩn bị tinh thần chờ đón sách Cứu tinh.

NAM MÔ CAO ĐÀI TIÊN ỒNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT.

Hiệp Thiên Đài, Ngày 25 Tháng 12 năm Ất Mùi.
(DL: 03/02/ 2016).

TM. CHỨC SÁC HIỆP THIÊN ĐÀI
QU. CHƯƠNG QUAN HIỆP THIÊN ĐÀI


Chí Trang : NGUYỄN MINH SƯ

Bính Thân 2016



Ban Thẻ Đạo Hải Ngoại

Chúc Mừng Năm Mới 2016



Nhân dịp năm mới đến (Bính Thân 2016) Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo kính chúc:

- *- Chư Chưc Sắc Thiên Phong, Chư Vị Hiền Tài & HTDP
- *- Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ lãnh đạo các Cơ Sở Đạo.
- *- Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ Chưc Việc Ban Trị Sự các Hương Đạo, Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ Chưc Việc Ban Quản Tộc các Điện Thờ Phật Mẫu.
- *- Quý Huynh Tỷ Đệ Muội Đại Đạo Thanh Niên Hội.
- *- Quý Đồng đạo và Thân hữu:

NĂM MỚI BÍNH THÂN 2016

**Sức Khỏe Dồi Dào &
Tinh Tấn Trên Đường Đạo**

San Jose, ngày 15-01-2016

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo

HUẤN TỪ LỄ MÃN KHÓA HẠNH ĐƯỜNG.

Ngày 12 tháng 7 năm Mậu Tý (1948)



Đáp từ hai bài diễn văn của hai vị Lễ Sanh Tân Phong Phạm Hải Tống, Đinh Công Cự.

Qua lấy làm hân hạnh thấy được tinh thần tấn hóa của toàn thể mấy em, mấy con tưởng chừng không chi thỏa mãn hơn. Từ 23 năm Đạo mà Qua trông cậy hơn hết, là thấy mấy em tấn hóa về đạo đức tinh thần thì không có mùi vị nào ngon hơn tưởng như mình đương thềm thường món ăn, dầu rau dầu củ mà khi thềm ăn cũng ngon lành mà chớ.

Qua thềm cái món ăn mà mấy em vừa cho Qua ăn đó, vì Qua nghe nó ngon làm sao, Qua để lời khen hai em đó. Ngoài ra Qua xin giải nghĩa cho mấy em biết phận sự của mình rồi mới hiểu được phận sự của chúng Qua tức là của toàn Thánh Thể Đức Chí Tôn, có vậy mới phân định được nhiệm vụ trọng yếu tương lai như thế nào, các cơ quan đương nhiên có tâm giáo hóa mấy em, mấy con, là một điều trọng yếu hơn hết, không làm điều ấy không đặng, tại sao không làm không đặng? Là tại không lễ đại nghiệp của Thánh Thể Đức Chí Tôn, tức toàn Hội Thánh từ thử đến giờ, mà mấy anh của Qua kế tiếp, mấy Qua đã biết bao nhiêu

mồ hôi, bao nhiêu nước mắt, đã chịu bao nhiêu khổ não xác thịt lẫn tinh thần, chỉ mong ước có một điều là đại nghiệp thiêng liêng này được tồn tại, cả thầy đều biết rằng: Không có ai lột da mà sống đời, trước qua thì sau tới kế nghiệp đặng trường tồn, ngày nay phận sự của mấy Qua diu dắt mấy em, mấy con, đó là cả đại nghiệp tinh thần, mà trước khi giao, phải lựa, phải chọn, cho có người xứng phận bảo thủ vững vàng đại nghiệp đó mới phải.

Ngày nay đứng trước mấy em, Qua lấy làm đau lòng mà nói, biết nói ra mấy em sẽ ngán mà sự thật buộc lòng phải nói. Đạo chưa đủ gì hết, mười phần Đạo kể cả hữu hình hay Thiêng Liêng, về mặt vật chất hay mặt tinh thần, chúng ta đi chưa được hai phần mười, sự thật là vậy.

Ngày kia tới phiên mấy em, cầm vận mạng của Đạo, cầm quyền hành của Đạo, chừng đó mấy em sẽ thấy rõ, càng ngày càng tấn triển mãi, nền Đạo của chúng ta có phận sự khó khăn hơn hết là, đảm nhiệm đứng ra dung hòa tâm lý tín ngưỡng của nhơn loại. Phải đối phó với các Tôn giáo hiện hữu trên mặt địa cầu. Thiên hạ ai cũng phải nhìn nhận, ai cũng biết rõ rằng các Tôn giáo ngày nay,

đã lầm lạc, đã thất chơn truyền, tinh thần nhơn chủng đương tìm kiếm một mãnh lực tinh thần nào chan chứa tâm đức có thể làm cho mình thỏa mãn, ngày giờ này họ đương tiềm tàng, họ vẫn còn thiếu, vẫn còn khao khát, họ đói kém tinh thần, họ còn đói kém tín ngưỡng. Ta thấy Đức Chí Tôn đến tạo Đạo Cao Đài tại mặt thế này, Ngài mới lập Hội Thánh, đặng làm Thánh Thể của Ngài. Bởi Ngài muốn chung sống với con cái của Ngài, câu ấy giá trị như thế nào, mấy em rán tìm hiểu, ngày nay dầu phàm nào, dầu một vị chí Phật, như Phật Thích Ca kia nữa, đến lập giáo, đáng lẽ Đạo Phật vững chắc lắm vậy, đặng làm tâm lý nền móng cho toàn nhơn loại, Qua dám nói rõ rằng, kể các Tôn Giáo không Tôn Giáo nào chơn chánh bằng Đạo Phật, mà Phật Giáo còn mất năng lực cứu thế độ nhơn, chỉ có ở Á Đông đây, còn phía Âu Châu thiên hạ đương tiềm tàng quan sát triết lý cứu khổ, Qua nói thiệt đạo đức tinh thần của các Tôn Giáo chưa làm thỏa mãn tâm lý của loài người, họ còn đương thềm thường khao khát.

Ta thử hỏi Chí Tôn Ngài muốn chính mình Ngài đến với con cái của Ngài, là ý tứ gì vậy? Ngài đến như là phương pháp chót, hơn thua gì cũng tự ở nơi Ngài mà thôi.

Ngài nói: Thầy quyết đến với các con, nếu các con lập Đạo không thành thì chính mình Thầy phải tái kiếp, họa may chẳng, một mình Thầy mới đủ quyền năng làm tinh thần loài người, chỉ đặng an ủi và thỏa mãn, Thần cũng có, Thánh cũng có, Tiên cũng có, mà Phật cũng có. Ngài đã sai đi đủ hết, nhưng tinh thần nhơn loại vẫn còn đớn đau khao khát, lòng hoài vọng cho nên mới đến giai đoạn này.

Đồ đệ của ông là Thần, Thánh, Tiên, Phật nơi Ngọc Hư Cung đã cầu khẩn xin Người đừng giáng thế, nếu như Người không đến, ta thử hỏi có ai lập Đạo nên đặng cho đời chẳng? Chí Tôn đã nói: Nếu các con lập không thành thì Thầy phải giáng thế. Đã can ông thì mình phải làm cho được, xét ra các phần tử của mấy em ở trong Thánh Thể là ông vậy, mấy anh thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn trong phần tử của ông định, biết đâu khi ta đã cầu khẩn ngăn cản tái kiếp của Chí Tôn mà ta không hay biết nên phải đứng vào Thánh Thể của Ngài.

Qua nói đây không chừng phạm thượng, Qua muốn tạo mấy em thành ông Trời ở mặt thế này, nếu mấy em thành ông Trời được, đó là điều sở vọng đệ nhứt của Qua hơn hết, sợ bí mật đó không nên nói là mấy em có thể làm Trời được. Phải làm được Qua biết chắc làm được, buổi này không làm được thì sau này cũng sẽ làm được, ngày giờ nào Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến cõi trần thay thế cho hình ảnh Đức Chí Tôn, họ đến với Thánh tâm toàn vẹn thì chừng ấy sẽ quả quyết làm được.

Chúng ta đây bất quá là kẻ mở đường lối mà thôi, chớ không phải là vai tuồng chánh. Chánh vai là Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến ngày giờ định họ sẽ đến, biết đâu họ không có mặt trong mấy em, Qua không biết em nào, song Qua biết rằng đã có, vì trước đã có, thì sau cũng phải có, Qua đây không biết mà mấy em cũng không biết, chỉ tới thời buổi Chí Tôn phân định thì chư vị đó sẽ hiện ra, chúng ta không thấu đáo được Thánh ý của Đức Chí Tôn, cũng không rõ nguyên căn của ai được, nhưng biết rằng, bôn phận phải đào tạo mãi cho thành Thánh Thể của Đức Chí Tôn, tức là tạo ông Trời tại thế này cho ra tướng, nếu không có ông Trời tại thế gian này chúng ta sẽ khổ não, thế gian sẽ bị tiêu diệt, vì con đường tấn hóa về vật hình sẽ xô đẩy nhơn loại đi đến đâu chưa biết, mặt địa cầu này nhơn loại sẽ mất bảy hay tám phần mười, nếu Đạo không thành Chơn giáo.

Qua vừa thuyết minh cho mấy em biết trách vụ thiêng liêng trọng hệ hơn hết chẳng phải Qua mà thôi, cả mấy em cũng bị lời hăm he của Đức Chí Tôn, luôn cả đoàn hậu tấn của chúng ta nữa, đời

đòi không cùng, đàn Anh của mấy Qua, đến mấy Qua đây rồi đến mấy em, nếu đũa nào trong Thánh Thể của Đức Chí Tôn thất phạm thì Ông sẽ đến, mà hễ Ông đến kẻ nào đương cầm quyền không đủ năng lực, mà buộc Ông phải đến đó, kẻ ấy bị hành phạt, từ xưa đến nay không một đấng chơn hồn nào không ghê sợ.

Vậy chúng ta phải biết điều nên lẽ hư, làm thế nào cho Thánh Thể Đức Chí Tôn đặng gần con cái của Ngài, con đường đó mấy Anh của Qua đã đi, Qua đương đi và mấy em sẽ đi, ngày giờ nào mấy em tìm phương thế bảo trọng cầm vững vận mạng của Đạo tức là làm thỏa mãn sở vọng của Chí Tôn đó vậy; **điều đó mấy em phải tự lập mình mỗi ngày, tự hỏi mình, đảm đương nhiệm vụ đặng chững, và mãi cố gắng trau mình cho nên phạm, Qua tưởng muốn thì phải được, rán hết sức mình ắt làm đặng, vì ta quyết đoán rằng có Chí Tôn giúp ta thành tựu.**

Phương ngôn Pháp có câu “Aide-toi le ciel t’aidera” và Tiên Nho chúng ta nói “Tận nhơn lực tri thiên mạng” điều này hiển nhiên chơn thật lạ lùng chúng ta rán cố gắng hết sức mình thì Chí Tôn mới ban cho cái huyền linh của Ngài, nếu không rán không thể gì hưởng được, mấy em nhận biết điều ấy, chúng ta do Chí Tôn kêu gọi đặng gầy dựng, ta phải cố gắng, vì lẽ không thặng tức ta phải đọa. Mấy em nhớ, Đạo của mấy em chúng Qua đã tạo dựng cho mấy em đặng ngày kia mấy em tiếp theo Chơn Truyền Luật Pháp thay thế cho mấy Qua đặng truyền nghiệp cho hậu tấn.

Pháp nói “Chaque soldat a un bâton de maréchal dans son sacoché”, nghĩa là: Mỗi tên lính đều có cây gậy của ông Thống Chế trong bị của họ, Qua nói rằng: Mỗi vị Tín đồ đều có cái mũ của Giáo Tông và Hộ Pháp đội trước trên đầu, không lấy được là lỗi tại mấy em, chẳng lẽ có một người mà người đó chết rồi là diệt tiêu nền Đạo.

Ngày kia không có gì vui hứng cho Qua hơn, khi thấy xuất hiện trong mấy em, khi Qua đã già vô tình thất an dưỡng tinh thần, mà thấy đặng mấy em ở dưới bước lên ngai địa vị cao trọng của Đạo, nếu Qua được hưởng hạnh phúc thấy như vậy thì vui sướng của Qua vô cùng tận.

Phụ ghi: Lịch Việt Nam. Ấn bản 1-3. Nguyễn Duy Thức biên soạn, Holly Ngô cập nhật dựa theo công thức của Fung F. Lee và Ricky Yeung. Hội Chuyên Gia Việt Nam 1995-1996: Ngày *âl.* 12-07-Mậu Tý nhằm ngày (*dl.* 16-08-1948).

VỀ CHỮ « Ô TRƯỚC »

Lạp Chúc Nguyễn Huy

Cựu giáo sư Viện Đại Học Cao Đài

Lời giới thiệu: Ban biên tập chúng tôi hân hạnh giới thiệu với đồng đạo Hiền Huynh Lạp Chúc Nguyễn Huy nguyên là giáo sư Viện Đại học Cao Đài. Giáo sư cũng là một người đã nghiên cứu và đã viết rất nhiều sách về tôn giáo Cao Đài.

Hiền Huynh Lạp Chúc Nguyễn Huy qua những bài viết, những sách về Đạo Cao Đài đã ấn hành phổ biến rất hân hạnh mong được sự góp ý của đồng đạo để nội dung trong những lần phổ biến sau này nội dung những bài viết và những quyển sách sẽ được hoàn thiện hoàn hảo hơn.

Trân trọng giới thiệu



Về vũ trụ, Đạo Cao Đài quan niệm «Nhất thể, nhất nguyên». Nhất thể là Khí Hư Vô (Khí Tiên Thiên), nhất nguyên là Thái Cực (Thượng Đế) sanh ra vạn vật. Cho nên mọi vật trong vũ trụ đều mang cùng một bản thể là tinh-khí-thần xuất phát từ Đức Thượng Đế. Vì cùng một bản thể với Thượng Đế mà tín đồ Cao Đài có thể qui hồi Thượng Đế bằng tu Hiệp Tam Bửu. Lời khuyên chánh yếu trong phép tu này là tránh làm ô trước Chơn Thần. Vậy ô trước được hiểu như thế nào?

Trong sách giáo lý Cao Đài, chúng ta hay gặp các cụm từ « Ô trước, trước chất, Tinh ô trước, Chơn Thần ô trước, trước khí, lưu thanh, khứ trước... ».

Theo định nghĩa thông thường Ô 汙¹ là dơ bẩn, Trước 濁 (trọc) là dơ đục không thanh cao. Cứ theo định nghĩa mà dịch ra anh, pháp ngữ (Dirty and impure, : Sale et impure.) sẽ cho độc giả hiểu là Khí hay Tinh ô trước cũng giống như bàn tay dính bùn. Trong giáo lý Cao Đài, ô trước diễn tả một « ý niệm » về « dơ bẩn » tại cõi trần gây cản trở cho hiệp Tam Bửu. Ô trước có 3 loại hình thức: Ô trước hữu hình trong Tinh thực phẩm, ô trước vô hình trong Khí; ô trước theo tín ngưỡng.

1- Ô trước hữu hình

Tinh ô trước gây bệnh hoạn² nhận diện được dễ dàng trong các thực phẩm hư thối, chứa độc tố, hóa chất trong phụ gia... Xin kể vài loại làm thí dụ.

Độc chất thiên nhiên acid cyanhydric chứa trong Tinh của măng tre (tươi hay khô)³ và khoai mì

1- Tôi nghĩ nên dùng chữ « ô » thay vì « uế » (dơ bẩn hôi thúi).

2- Hãy đọc thêm: Lạp Chúc Nguyễn Huy, Âm Dương Âm Thực, TT. Seattle xuất bản, 2016; Peter Navarro, Death by China: Confronting the Dragon- A global call to action, Kindle Edition, USA, 2011.

3- Trong nạc măng chứa hợp chất cyanur (cyanogen) nếu ăn vào dạ dày sẽ phóng thích acid cyanhydric (HCN) cực độc, chết người. Măng tươi có thể chứa 100mgHCN/100g, khoai mì khoảng 40mg HCN/100g. Muốn giảm bớt chất độc hại, măng phải lột vỏ, cắt thành lát nhỏ ngâm trong nước (vôi, muối...) rồi luộc 2 hay 3 lần cho hết chất đắng. Dù đã rửa, luộc kỹ chất độc vẫn còn lại một ít vì vậy không nên ăn măng nhiều và hàng ngày.

(Cassava) có thể gây ói mửa, ngộ thở, đau đầu... nếu ăn nhiều lại không rửa kỹ.

Các thực phẩm có Tinh chứa độc tố nhân tạo gây bệnh như: nước tương chứa hóa chất quá cao 3-MCPD theo tiêu chuẩn Âu châu; ⁴ Nấm khô trung quốc chứa thuốc trừ sâu carbon disulfide nên để cả nhiều năm cũng không mốc meo, hư thúi; bì heo khô xắt nhỏ trắng tinh là nhờ « óc sáng tạo » rửa bì heo bằng eau de javel của người Trung Hoa; độc tố Formol (khí formoldehyde tan trong nước) được người Trung Hoa dạy cho người Việt dùng trong kỹ nghệ ướp cá hoặc pha trộn với bánh phở, bún... để tránh meo mốc.

2- Ô trược vô hình trong Khí

Các nguồn Khí Hậu Thiên ô trược là: Chơn Khí rút ra từ thực phẩm, khí trời, Khí Hậu Thiên thất tinh lục đục. Khi nói Khí Hậu Thiên ô trược có nghĩa là Khí đó làm mờ đục Chơn Thần. Mờ đục là hiện tượng ô trược. Chơn Thần mờ đục sẽ che khuất Thần (Chơn Linh). Lấy vài thí dụ sau.

Trược quang 濁光

Chơn Thần bán hữu hình vì được bao bọc và nuôi dưỡng bởi khí Hậu Thiên Chơn Khí. Chơn Khí có hình sắc hào quang (aura) mà người có huệ nhãn hoặc máy chụp hình kirlian ⁵ nhìn thấy được. Đó là lý do Chơn Thần « bán hữu hình có thể thấy đặng mà cũng có thể không thấy đặng ⁶ ». Người đạo đức trường chay, Chơn Thần có hào quang (aura) trong sáng. Trái lại người gian tà, ăn mặn rượu thịt đầy khí Hậu Thiên, Tâm Tánh chiều theo thất tinh lục đục thì Chơn Thần có hào quang tím đục. Màu ánh sáng tím đục là hình ảnh Chơn Thần ô trược ⁷.

Khí ô trược (trược khí)

Khí Hậu Thiên thất tinh trở thành « trược khí » nếu phát ra thái quá làm xáo trộn Ngũ Thần trong ngũ tạng khiến cho Chơn Thần mờ tối che lấp Chơn Linh. Thí dụ giận quá thì can khí bốc lên, mặt mày đỏ kè, chân tay run rẩy làm mờ Hồn trong can. Hậu quả là giận quá hóa ngu (sân si) gây oan nghiệt, làm hại đường tu : Để cho lửa giận một phen bùng cháy thì cũng đủ thiêu đốt Kim Đơn phải rã tan ra nước hết tron (TNHT, tr. 36). Đó là hiện tượng « trược khí » làm ô trược Chơn Thần và cản trở Ngũ Thần triều nguyên.

3- Ô trược theo tín ngưỡng

⁴ Food standard Agency (Trung ương FSA) cho biết có 22 loại tương trên 100 loại gây ung thư. Có loại vì chứa hóa chất quá cao 3-MCPD theo tiêu chuẩn âu châu, 2/3 loại nước tương chứa hóa chất 1,3-CPD không nên có trong thực phẩm. Các hiệu nước tương nên tránh: Golden Moutain, Jammy Chai, Pearl River Bridge, Lee Kum Kee, Wanjashan, King Imperial, Goldem Mark, Sinsin, Golden Swan, Tung Chun, Kim Lan.

⁵ Có thể chụp được với máy chụp hình kirlian do một người Nga sáng chế.

⁶ Mỗi kẻ phàm dưới thế này đều có hai xác thân: Một phàm gọi là Corporel, còn một thiêng liêng gọi là Spirituel, mà cái thiêng liêng do nơi cái phàm mà ra, nên gọi nó là bán hữu hình, vì có thể thấy đặng và cũng có thể không thấy đặng... Khi nơi xác phàm xuất ra thì lấy hình ảnh của xác phàm như khuôn in rập (TNHT/Q1, tr.29).

⁷ Đức Cao Thượng Phẩm tả: « Như Chơn Khí toàn trong trắng, chí Thánh, thì nó là một hào quang sáng chói, còn chưa được Thánh chất thì nó màu hồng; còn như ô trược, thì nó lại là màu tím. Những hào quang ấy bao phủ lấy thể xác đặng tiếp điểm cùng Chơn Linh hay Chơn Thần ».

Giáo lý Cao Đài khuyên tín đồ nên ăn chay (thực vật) tránh ăn mặn (động vật). Ăn mặn làm cho Chơn Thần ô trược gây ra các hậu quả sau:

*- Khí Hậu Thiên nặng nề

Ăn mặn nhiều huyết nhục nên sản xuất ra nhiều trược khí Hậu Thiên (Chơn Khí) bao phủ Chơn Thần (khí Tiên Thiên) khiến Chơn Thần ô trược, u tối mờ đục che lấp Chơn Linh. Chơn Linh bị che lấp, Chơn Thần sẽ không kèm chế được đòi hỏi của xác phàm nên chẳng tránh khỏi thất tình lục dục⁸ sai khiến mà gây ác nghiệt, oan khiên. Chớ ăn mặn, bị cơ ngẫu Hậu Thiên do ở khí chất nặng nề trọng trược hóa sanh ra, thì người tu hành dùng nó ắt luyện Đạo bị âm khí Hậu Thiên mà Chơn Thần mờ ám, không xuất ra khỏi xác thân⁹.

*- Gây tội ác, tổn công đức

Tất cả các thứ thịt đều là chất tinh huyết ô uế còn chứa lòng uất hận của con vật bị giết nên biến thành độc khí lưu trữ trong tế bào. Hơn nữa, chất đạm chứa nhiều chất độc nên tiêu hóa chậm hay khó¹⁰ làm cho xác phàm và Tinh ô trược. « Vì vậy Thầy buộc các con trường trai mới đăng luyện Đạo¹¹».

*- Khó ra khỏi xác phàm

Trên đường thiên lý ngoại, Chơn Thần là động cơ chuyên chở Chơn Linh thăng lên các tầng Trời. Tốc độ thăng thiên phụ thuộc vào tính thanh nhẹ hay ô trược của Chơn Thần. Nếu bỏ Khí Hậu Thiên (Chơn Khí) để nuôi dưỡng khí Tiên Thiên (Chơn Thần) bằng ăn mặn sẽ làm cả xác phàm lẫn Chơn Thần ô trược. Lúc qui liễu, Chơn Thần và Linh Hồn khó thoát khỏi xác phàm.

*- Không vào được Thượng Giới

Ăn mặn sẽ làm xác phàm và Chơn Thần ô trược khiến Linh Hồn khó bề thăng thiên, sẽ không vào được Thượng Giới: «Các con nếu ăn mặn mà luyện Đạo thì Chơn Thần bị Khí Hậu Thiên làm cho nhơ bẩn nặng nề mà khó thể xuất ra khỏi vùng Trung Giới được (12)».

*- Tiếp tục kiếp đọa trần

Luyện Đạo mà ăn mặn thì hãy nghe Thượng Đế dạy: « Nếu như các con còn ăn mặn luyện Đạo rũi có ấn chứng thì làm sao giải tán cho đăng? Như rũi bị hườn, thì đến khi đắc Đạo, cái trược khí vẫn còn, mà trược khí là vật chất tiếp diễn thì chưa ra khỏi lẩn không khí đã bị sét đánh tiêu diệt. Còn như biết khôn thì ần núp tại thể làm một bậc « Nhân Tiên », thì kiếp đọa trần chưa mãn».

Vì vậy mà sau khi chết, Kinh Tẩn Liệt con khuyên: « Lánh nơi trược khí, hưởng mùi siêu thăng ».

Lạ Chúc Nguyễn Huy

8- Thất tình là ái, ó, hỉ nộ, ai lạc, cụ; lục dục là 6 điều ham muốn: Sắc dục, thính dục, hương dục, vị dục, xúc dục, pháp dục..

9- Đại Thừa Chơn Giáo trang 11.

10- Theo quan sát của khoa học: trái cây ở trong bao tử chừng 20 phút, ngũ cốc 2 giờ, thịt từ 4 đến 6 giờ.

11- TNHT/Q1/tr.30.

The Otter Boy “Thằng Rái Cá”

Ở một vùng quê bên nước Anh, có gia đình nọ chuyên nghề làm vườn, gồm hai vợ chồng và đứa con trai duy nhất. Vì hoàn cảnh quá nghèo nên cậu con chưa học hết tiểu học đã phải ở nhà giúp đỡ cha mẹ việc trồng tỉa, hoặc đôi khi lên rừng lấy củi, kể cả việc câu cá ở một cái hồ lớn rất đẹp gần nhà để thêm lương thực cho bữa ăn. Trong các việc làm phụ giúp cha mẹ, cậu bé thích nhất là đi câu, bởi vì mỗi buổi đi câu là mỗi lần được tắm, bơi thỏa thích. Cậu bơi tuyệt giỏi, đến mức bạn bè trong xóm gọi cậu là “thằng Rái Cá” (Otter boy).

Một hôm, khi “thằng Rái Cá” cắm xong mớ cần câu ở góc hồ, đang tính cởi áo nhào xuống nước bơi một tảng cho đã đời, thì nó thấy 3 chiếc xe limousine sang trọng trời tới đậu ngay gần đó nên nó khớp không tắm nữa, leo lên cây đại lăng ở cạnh hồ, núp mình trong tàng lá để canh chừng cần câu và cũng để ngắm nhìn toán du khách sang trọng.

Toán du khách đó chính là một gia đình giàu có, quyền quý, vào hàng đệ nhất quý tộc của vương quốc Anh. Họ từ thủ đô Luân Đôn đi du ngoạn miền quê, thăm dân cho biết sự tình. Dưới trời nắng đẹp ấm áp, một cái tảng lớn được căng lên lộng lẫy. Bàn ghế picnic bày ra và thức ăn, cao lương mỹ vị dọn tràn đầy. Tiếng nhạc êm đềm réo rắt tỏa vang rồi đoàn du khách nhập tiệc. Kẻ ăn, người uống, kẻ khiêu vũ, người chụp hình ...

Một lát sau, «thằng Rái cá» ngồi thu mình trên cành cây đại lăng, nhìn thấy một đứa trẻ trong đám du khách, chắc cũng 11, 12 tuổi, cỡ tuổi nó, thay đồ tắm và lội xuống hồ bơi qua bơi lại. Dường như những người lớn chăm chú vào việc ăn uống chuyện trò, không mấy ai để ý đến đứa trẻ ở dưới hồ. Riêng «thằng Rái Cá» nó tò mò quan sát đứa trẻ..

Ô coi kia, thằng này bơi gì dở ẹc. Rõ ràng là nó khôn biết bơi ếch, bơi sải, bơi bướm gì cả, đến bơi ngửa chắc cu cậu cũng chẳng làm được. nó chỉ đập loạn tay chân lên thôi, cái điệu bơi chó như thế là không khá được !

Chợt «thằng Rái Cá» nhào mình ra chăm chú nhìn. Nó thấy 2 con thiên nga từ xa bơi tới phía đứa trẻ và đứa trẻ chắc là thích con thiên nga nên bơi theo ... Chết chưa ! Nó bơi tuốt ra xa quá rồi, chỗ đó rất sâu, nguy hiểm lắm! Đúng lúc đó, có tiếng hét cấp cứu của đứa trẻ “Help me! Help...Help!!» Toán du khách khi ấy kịp nghe và nhìn thấy, nhưng thay vì phải nhào ra cứu đứa trẻ thì họ ồn ào, nhón nháo cả lên. Hai ba người xuống hồ với cả áo quần, nhưng chỉ lội ra nước đến cổ thì đứng lại.

Trời đất! Hóa ra chẳng ai biết bơi cả mà ngoài xa đứa trẻ đuối sức có vẻ muốn chìm rồi! Không đợi lâu hơn được nữa, từ trên cành cây cao, «thằng Rái cá» phóng xuống chạy bay ra hồ trước con mắt ngạc nhiên của tất cả đoàn du khách. Tới bờ cao, nó nhún mình lao xuống nước trong tư thế plunge tuyệt đẹp và chỉ loáng mắt đã sải tay bơi tới chỗ đứa trẻ bị nạn. Nó hụp lặn xuống xúc nách đứa trẻ và như một chuyên viên rescue lành nghề, nó nghiêng người bơi sải từ từ vào bờ trước sự chứng kiến xúc động và tràng pháo tay reo mừng của mọi người. Khi tới bờ, đứa trẻ bị nạn được nhiều người xúm lại khiêng lên đưa vào giữa tảng và tại đó có sẵn một vị bác sĩ (trong toán du khách) lo việc cấp cứu hồi sinh cho đứa trẻ.

Chừng một tiếng đồng hồ sau, không khí an toàn tươi vui trở lại với mọi người trong toán du khách. Đứa trẻ qua tai nạn hiểm nguy, bây giờ quần mình trong chiếc mền len và đang được uống mấy muỗng soup. Lúc ấy người ta mới chợt nhớ tới vị ân nhân vừa cứu sống nó.

-Ô hay, cái thằng bé con bơi giỏi hồi nãy đâu rồi nhỉ ?

Mọi người đổ xô đi tìm. Lát sau phát giác ra chỗ ẩn của nó. «Thằng Rái Cá» trèo lên ngòi yên chỗ cũ, trên cành cây đại lãng. Nó được gọi xuống và trình trọng đưa tới trình diện trước một vị quý tộc, ông này chính là cha của đứa trẻ vừa bị nạn.

- Hồi con, (vị quý tộc nói với «thằng Rái Cá») con vừa làm một chuyện vĩ đại mà tất cả chúng ta đây không ai làm được. Ta xin thay mặt toàn thể cảm ơn con.

- Bẩm ông, («thằng Rái Cá» lễ phép thưa) con có làm gì vĩ đại đâu! Bơi lội là nghề của con mà! Con cứu em là chuyện nhỏ, chuyện phải làm và cũng là chuyện thường đâu có gì khó khăn vĩ đại. Xin ông đừng bận tâm !

- Không đâu con ơi ! con đã cứu mạng con trai ta. Gia đình ta và hội đồng quý tộc mãi mãi mang ơn con. Nay ta muốn đền ơn con, vậy con muốn điều gì hãy nói cho ta biết.

«Thằng Rái Cá» nghe hỏi vậy, ngập ngừng giây lát rồi ngỏ ý muốn xin vài ổ mì dư thừa đem về cho cha mẹ. Lòng hiếu thảo của nó đã khiến cho vị quý tộc và nhiều du khách cảm động rơi lệ. Vị quý tộc ôm nó vào lòng và nói:

- Hồi con, điều con vừa xin là chuyện nhỏ, và đó chính là bổn phận của ta, ta biết ta sẽ phải làm gì cho con và gia đình con. Nhưng câu hỏi của ta là sau này lớn lên con ước mơ sẽ làm gì ?

“Thằng Rái Cá” chỉ tay vào vị bác sĩ khi nãy cấp cứu hồi sinh cho đứa trẻ bị nạn, trả lời:

-Lớn lên, con muốn làm việc cứu người như ông kia.

- Ô, con muốn làm bác sĩ, tốt lắm! Với ta đó cũng là chuyện nhỏ thôi, ta sẽ giúp con.

Câu chuyện nhỏ trên đây có phần kết luận thật là vĩ đại, bởi vì đứa trẻ bị chết đuối hụt có tên là **Winston Churchill, sau này là vị Thủ Tướng đã làm rạng danh nước Anh, một vĩ nhân cực kỳ tài giỏi lỗi lạc của thế giới vào thời Đế Nhị Thế Chiến.**

- Còn “thằng Rái Cá”, cậu bé đã cứu mạng **Churchill** tên là **Fleming**, sau này trở thành vị bác sĩ tài ba lừng danh hoàn cầu. **Fleming**, chính là nhà bác học đã tìm ra thuốc tru sinh Penicilin, cứu mạng biết bao nhiêu người trên thế giới. Ông đích thực là vị ân nhân vĩ đại của cả nhân loại.

Từ khởi đầu, chuyện chỉ là một chuyện nhỏ, sự hy sinh, vị tha, sự cho đi rất nhỏ nhoi! Nhưng nhờ đó, thành quả sau này đem đến cho cả nhân loại đã vô cùng lớn lao kỳ vĩ.

* * *

Câu chuyện còn thêm cho phần kết luận điều lý thú nữa, là một ngày nọ, thủ tướng Churchill bị lâm trọng bệnh đến nỗi đã hôn mê, nhiều bác sĩ phải lắc đầu. Tính mạng ông ở vào lúc nguy kịch nhất, thì Fleming xuất hiện như một tiên duyên định mệnh và vị bác sĩ tài ba này, đã lại một lần nữa cứu sống người bạn cố tri của mình. Khi tỉnh dậy sau cơn mê, mở mắt ra nhìn thấy Fleming, Churchill ngạc nhiên xúc động và nói rằng:

- Fleming ! Có phải cứ mỗi lần tôi sắp chìm, Chúa lại cho bạn tới vớt tôi lên?

- Churchill, chúng ta hãy cảm ơn Chúa ! Nhưng không hẳn là tôi, (Fleming giờ ra một viên thuốc nhỏ tí xíu) bởi cái này đây, chính cái này đã cứu bạn đó ... Chuyện nhỏ mà!

Sưu tầm (Internet)

Những Khác Biệt Văn Hóa Đông-Tây

Do bối cảnh địa lý, kinh tế, văn minh, triết lý và ảnh hưởng tôn giáo khác nhau, mỗi xã hội có một nền văn hóa khác nhau. Một nền văn hóa có thể thích hợp cho nước này nhưng chưa hẳn tốt lành cho xứ khác. Chẳng hạn, chuyện phụ nữ khỏa thân, phô diễn da thịt quá mức có thể rất đẹp, rất nghệ thuật đối với Tây Phương nhưng vô cùng độc hại đối với các quốc gia Hồi Giáo và gây khó chịu cho các quốc gia chịu ảnh hưởng văn hóa Đông Phương. Chuyện con cái bình đẳng với cha mẹ, lý luận tay đôi với cha mẹ có thể rất bình thường ở Âu-Mỹ, nhưng gây “shock” cho phụ huynh ở các quốc gia Á Châu.

Nếu như những tập quán, lễ thói cư xử, những giao tiếp, ăn mặc, phô diễn thân thể như thế cứ nằm yên ở một chỗ thì chẳng có gì đáng nói, vì “Đèn ai nhà nấy rạng.” Thế nhưng thế giới ngày hôm nay quá nhỏ mà phương tiện truyền thông lại nhanh. Một cái váy ngắn, một kiểu ăn mặc hở hang, một kiểu xăm trổ trên thân hình của cô ca sĩ nào đó có thể chỉ một tiếng đồng hồ sau đã trở thành thời trang nóng bỏng thu hút hàng triệu, hàng triệu cô gái trên thế giới. Rồi một cử chỉ, động tác, ăn mặc, có thể rất nhỏ nhặt của một ca sĩ nhạc Rap, nhạc Pop nào đó, trong nháy mắt đã trở thành “mốt” cho hàng triệu, hàng triệu thanh niên trên thế giới bắt chước theo. Tệ nạn thanh niên, thiếu nữ du dương vẽ bậy lên tường đang là một căn bệnh bất trị tại Âu-Mỹ, nếu du nhập vào Việt Nam sẽ là một thảm họa vì “đã nghèo lại mắc cái eo.”

Về vấn đề xung đột văn hóa, đối với lớp người di dân, đang sống ở quê hương bỗng nhiên phải lưu lạc nơi xứ lạ quê người văn hóa hoàn toàn khác biệt, là chuyện đau khổ. Cha mẹ thì vẫn giữ nề nếp cũ, trong khi con cái thay đổi hoàn toàn. Từ cái ăn đến cái mặc, đầu tóc, ngôn ngữ, cách sống, cách đi đứng, cách nói chuyện, cách suy nghĩ, cách làm việc v.v... đều khác với cha mẹ, từ đó mà tạo ra xung đột văn hóa. Có con cái, mà chúng nó nói tiếng nước người với mình, theo văn hóa xứ người thì chẳng khác nào một ông “Mỹ con”, một “bà đầm nhỏ” sống trong gia đình!

Bài viết này chỉ là sự sưu tầm vụn vặt một số khác biệt về văn hóa và được trình bày dưới dạng đối chiếu, không phê phán... để chúng ta cùng suy nghĩ xem có thể đóng góp được gì không?

Sau đây là một số khác biệt:

1) Tây Phương: Hở hang thân thể, vẽ tranh, phơi bày, tạc tượng đàn ông đàn bà khỏa là đưa ra cái đẹp để mọi người chiêm ngưỡng. **Đông Phương:** Thân thể đàn ông, đàn bà là kín đáo. Phô bày thân hình đàn bà, đàn ông lỏa thể là xúc phạm đến thuần phong mỹ tục và làm giảm giá trị của con người – nhất là đối với đàn bà. Hình phạt lỏa thể là hình phạt ô nhục nhất.

2) Tây Phương: Đàn ông, đàn bà gặp nhau ôm hôn để bày tỏ tình cảm thân thương, quý trọng. **Đông Phương:** Đàn ông, đàn bà gặp nhau thì vái chào, nghiêng mình, sau này thì bắt tay chứ không có ôm hôn. Ôm hôn chỉ dành cho các cặp tình nhân, vợ chồng và bày tỏ một cách kín đáo.

3) Tây Phương: Có thể để cả giày, gác chân lên bàn để tiếp bạn. **Đông Phương:** Tiếp bạn là hình thức bày tỏ sự quý trọng bạn. Các cụ ngày xưa hết sức nghiêm chỉnh khi đón tiếp bạn.

4) Tây Phương: Trong Lễ Halloween ở Hoa Kỳ, ma quỷ, hình đầu trâu mặt ngựa, phù thủy, cướp biển, quái vật miệng đầy máu, được đàn ông, đàn bà, trẻ em mặc vào để đi xin kẹo, rước trong các trường học. Còn trong nhà, ngoài sân giăng đầy mạng nhện giả, tiếng ma hú, cú kêu, mèo gào v.v...

Đông Phương: Ma quỷ, quái vật, hình đầu trâu mặt ngựa, hình người mặt thú là biểu tượng của những gì gớm ghê khiến người ta sợ hãi và tạo ra những cơn ác mộng cho nên bất hạnh lắm mới phải chứng kiến những hình thù quái dị này. Không biết có phải vì thế mà Tây Phương, thuốc an thần tiêu thụ đã lên tới số lượng khủng khiếp chăng?

5) Tây Phương: Chỉ tổ chức tiệc sinh nhật vì chết rồi còn gì vui thú nữa mà kỷ niệm. Cho nên đối với Tây Phương không có chuyện cúng giỗ cha mẹ, tưởng nhớ ngày qua đời của ông bà, cha mẹ.

Đông Phương: Kỷ niệm ngày giỗ (ngày qua đời) của ông bà, cha mẹ để nhớ lại cội nguồn, anh chị em có dịp quây quần, ôn lại những kỷ niệm xưa cũ rất thân thương đã mất. Đối với người Việt Nam, nghèo quá mà không làm giỗ cha mẹ mình, ngày 30 Tết không nhang khói rước ông bà là nỗi bất hạnh lớn. Thờ cúng tổ tiên là văn hóa lớn của Việt Nam.

6) Tây Phương: Trẻ em ở Hoa Kỳ, mình gặp nó mà không chào nó trước thì nó cũng chẳng chào mình vì...mọi người đều bình đẳng, con nít, người lớn, cụ già đều ngang nhau. **Đông Phương:** Người Việt Nam mình, khi gặp cô, dì, chú, bác, cụ già, các bậc trưởng thượng thì lên tiếng chào hỏi trước để chứng tỏ mình là con nhà có giáo dục.

7) Tây Phương: Người ta tặng quà mình, chẳng hạn như trong tiệc sinh nhật thì mình mở ra ngay và khoe cho mọi người biết. **Đông Phương:** Người ta tặng quà thì để đó như món đồ quý giá, trưng bày, khi nào khách hoặc bạn về mới mở ra.

8) Tây Phương: Thăm viếng láng giềng, bạn bè, ngay cả con cái cũng phải báo trước, nếu không họ sẽ vô cùng khó chịu và không tiếp mình. **Đông Phương:** Khách tới chơi là quý, không nề hà chi cả.

9) Tây Phương: Thấy người ta té xỉu, ngã xuống thì cứ để đó, dù là học sinh trong trường...và chỉ gọi điện thoại cấp cứu. Nếu không sẽ bị gia đình họ thưa kiện vì mình không phải là chuyên viên cứu cấp có bằng cấp. **Đông Phương:** Người Việt Nam, nhất là quý bà, thấy ai ngã ra bất tỉnh thì xúm lại cạo gió, giật tóc, xoa bóp v.v... để cấp cứu vì không nỡ quay mặt làm ngơ.

10) Tây Phương: Thư từ của con cái gửi tới cha mẹ không được mở ra xem vì đây là chuyện riêng tư của chúng nó. Mở thư của chúng nó, nó sẽ cự nự mình ngay. **Đông Phương:** Cha mẹ có thể mở ra xem rồi sau đó đưa lại cho con cái.

11) Tây Phương: Quần áo lót của phụ nữ được phơi bày như là một nét đẹp của văn hóa.

Đông Phương: Quần áo lót của phụ nữ không tiêu biểu cho văn hóa mà tiêu biểu cho dục tính.

12) Tây Phương: Quốc kỳ có thể được may hoặc in trên đồ lót, sú-chiên của phụ nữ và được coi đó như nét đẹp của tự do. **Đông Phương:** Đây là chuyện xỉ nhục quốc kỳ của quốc gia. Quốc kỳ phải được trưng bày, treo ở chỗ trang trọng.

13) Tây Phương: Khuyến khích phụ huynh tham gia vào việc giáo dục con em ở nhà trường. Quyền hạn của phụ huynh rất lớn. Chuyện phụ huynh học sinh ở Mỹ đưa nhà trường và thầy/cô ra tòa là chuyện thường. **Đông Phương:** Người Việt Nam theo luân lý Khổng-Mạnh, tin tưởng và giao phó việc giáo dục con em mình cho nhà trường và thầy/cô, quý trọng thầy cô. Trong các dịp lễ, Tết thường đem quà biếu thầy/cô, dù ở Hoa Kỳ cũng vậy. Cho nên chuyện kiện cáo nhà trường và thầy/cô là chuyện bất đắc dĩ.

14) Tây Phương: Tập cho con cái tính tự lập, khuyến khích chúng nó đi làm thêm ngay trong lúc

còn đi học để có tiền tiêu xài riêng. **Đông Phương:** Con cái đang đi học mà phải đi làm là chuyện bất hạnh. Đối với nhà giàu thì đây là chuyện xỉ nhục. Bồn phận của cha mẹ là lo cho con cái thật đầy đủ, không thiếu một thứ gì cả.

15) Tây Phương: Con cái tới tuổi trưởng thành, cha mẹ hết trách nhiệm. **Đông Phương:** Người Việt mình suốt đời lo cho con, rồi cháu nội, cháu ngoại. Vui thì có vui, nhưng khổ thì cũng thật khổ.

16) Tây Phương: Tinh thần đóng góp thiện nguyện rất cao. **Đông Phương:** Lo cho thân nhân, bà con họ hàng mình trước: “Một giọt máu đào hơn ao nước lã”.

17) Tây Phương: Cái gì xấu xa cần phơi bày cho công luận biết để sửa chữa. **Đông Phương:** “Tốt phô ra, xấu xa đậy lại”. Tố cáo cái xấu của ai trước dư luận đôi khi bị coi là ác độc, nhỏ nhen, cho nên đa số đều an phận thủ thường.

18) Tây Phương: Động một chút là kiện, cái gì cũng có thể lôi nhau ra tòa... để cho rõ trắng đen, để kẻ xấu không dám tái phạm, để làm đẹp xã hội, để công lý sáng tỏ. **Đông Phương:** “Vô phúc đáo tụng đình” cho nên sợ, ngại kiện cáo để tránh tốn kém, giữ hòa khí, đỡ nhưc đầu vì thù oán... cho nên cái xấu cứ tồn tại mãi, công lý không sáng tỏ.

19) Tây Phương: Đàn bà gây xì-căng-đan (scandal) náo loạn xã hội sau đó viết hồi ký hoặc lên talkshow kiếm bạc triệu vì người Tây Phương thích tò mò, do đó mà luân thường đảo ngược, xã hội suy đồi. **Đông Phương:** Đàn bà khi đã gây xì-căng-đan như thế, tự thấy hổ thẹn, không dám công khai xuất hiện cho nên xã hội bớt nhỏ năn.

20) Tây Phương: Ca sĩ, nhạc sĩ, đào hát, tài tử ci-nê, kiêu mẫu thời trang, talkshow host, cầu thủ bóng chày, bóng bầu dục, bóng rổ, quyền anh... được coi như những “thần tượng” được triệu triệu người tôn thờ, bắt chước. **Đông Phương:** Coi tất cả những thứ trên đều chỉ là thú giải trí “Thưa rằng tiện kỹ xá chi” (Kiều) không tiêu biểu cho tri thức, đạo đức, gương hy sinh, đời sống văn hóa, hạnh phúc gia đình v.v...

21) Tây Phương: Trong các dịp lễ lớn như Năm Mới, cấp chỉ huy, chẳng hạn như hiệu trưởng, gửi thiệp chúc Tân Niên, kèm theo một món quà nho nhỏ cho thư ký, nhân viên toàn trường... như một hình thức cảm ơn nhân viên dưới quyền đã giúp đỡ mình chu toàn trách nhiệm trong năm.

Đông Phương: Trong các dịp lễ, Tết, nhân viên phải đem quà biếu cấp trên để bày tỏ lòng trung thành và kính trọng “xếp”. Quà càng to, càng quý giá càng tốt.

22) Tây Phương: Buổi trưa, làm cùng sở, rủ nhau đi ăn, mỗi người tự động trả tiền phần ăn của mình. Nếu cả nhóm cùng tổ chức tiệc đãi một người nào đó thì phí tổn chia đều. **Đông Phương:** Mình mời người ta đi ăn thì mình phải móc túi trả tiền, cho nên Việt Nam có danh từ “khổ chủ”.

23) Tây Phương: Đem khuyết tật của người khác ra làm đề tài chế riễu là ác độc và thiếu văn hóa. Người khuyết tật ở Hoa Kỳ được quý trọng và hưởng nhiều đặc ân. **Đông Phương:** Đem khuyết tật của người khác ra chế riễu không bị công luận lên án và nhiều khi coi đó là chuyện vui đùa.

24) Tây Phương: Mở miệng nói “xin lỗi” là chuyện rất thường. Chẳng hạn mình vừa bước vào cửa một nhà hàng nào đó, vô tình chạm phải một người khác – chưa biết lỗi về ai – có khi cả hai người đều lên tiếng xin lỗi “I am sorry!”. Xin lỗi là hành vi nhận lỗi về mình để tiến tới hòa giải, vui vẻ và không chạm tự ái người ta. **Đông Phương:** Khi xin lỗi thì “cái tôi” của mình nhỏ bé đi và bị tổn

thương, nhất là xin lỗi trước công luận. Đối với **Đông Phương**, xin lỗi, có khi là sự nhục nhã. Tại Hoa Kỳ, nhiều chính trị gia phạm lỗi gì đó, cứ biện minh mãi, cuối cùng phải xin lỗi, khi đó mới được dân chúng bỏ qua. Xin lỗi là hành vi can đảm.

25) Tây Phương: “Cám ơn” là câu nói rất phổ thông của xã hội Tây Phương. Vợ tặng chồng một món quà, chồng nói cám ơn. Con cái biếu cha mẹ cái gì, cha mẹ nói cám ơn. Vào nhà hàng, hầu bàn đưa đồ ăn ra, khách nói cám ơn. Vào siêu thị mua hàng, khách trả tiền xong, người tính tiền nói cám ơn. Lên thang máy, người ta nhích qua một bên cho mình đứng, mình nói cám ơn. Học trò nộp bài đúng hẹn cho thầy/cô, thầy/cô nói cám ơn. Chỗ nào, lúc nào cũng cần lời nói “cám ơn” cho thuận thảo, vui vẻ. Đông Phương: Hình như tiết kiệm lời nói “cám ơn”. Vào các siêu thị của người Việt ở Mỹ (thực ra là của người Tàu) cũng ít nghe thấy tiếng “cám ơn”. Không phải Đông Phương không biết ơn, nhưng văn hóa Đông Phương ít lộ ra ở bên ngoài mà giấu kín ở bên trong. Người ngoại quốc sống ở Việt Nam lâu rồi cũng hiểu mà thông cảm.

26) Tây Phương: Ảnh hưởng bởi văn hóa thuần lý trí (Cái gì cũng phải hợp lý). Họ rất lịch sự, kiên nhẫn nhưng không nhường nhịn. Đụng tới quyền lợi của họ thì biết tay họ ngay. Cách đây không lâu, một ông chánh án ở Nữu Ước đã kiện đòi bồi thường 1 triệu đô-la chỉ vì chủ nhân một tiệm Dry Clean (Giặt Sấy Khô) người Đại Hàn, đã làm mất bộ quần áo của ông. **Đông Phương:** Ảnh hưởng bởi giáo lý “Tù Bi, Hỷ Xả” do đó thường nhẫn nhục, chịu đựng dù có thiệt thòi.

27) Tây Phương: Thảo luận thẳng thắn. Già trẻ, lớn bé đều ngang nhau. **Đông Phương:** Phải biết kính trên, nhường dưới.

28) Tây Phương: Trong phim ảnh, đàn bà đưa tay tát đàn ông là chuyện “nhỏ” và đàn bà có quyền làm điều đó. Ngược lại, đàn ông không được đánh đàn bà dù là đánh bằng một bông hồng. **Đông Phương:** Đàn bà đưa tay tát đàn ông là đàn bà hung dữ. Đàn bà biểu tượng của “hiền mẫu” cần phải nhu thuận.

29) Tây Phương: Thời giờ đối với Tây Phương rất quý cho nên có câu “Thời giờ là vàng bạc”. Trong thương trường thì giờ lại còn quý báu gấp bội. Hẹn hò phải đúng giờ. Hẹn hành phải đúng giờ và kết thúc đúng giờ. Giờ nào nghỉ là nghỉ. Giờ nào tái nhóm, là tái nhóm, không có chuyện lộn xộn. Trễ giờ, không tôn trọng giờ giấc là bày tỏ cho người khác thấy tính không tin cậy của mình. Đông Phương: Hình như thời giờ thừa thãi và co dãn cho nên có danh từ “giờ cao-su”. Tiệc cưới đề 6 giờ mãi 8 giờ mới khai mạc vì đa số khách đến trễ. Hẹn 10 giờ sáng, 12 giờ mới tới, làm bạn bè, khách hàng, người hùn hạp méo mặt. Thực tế đối với **Đông Phương**, một năm chỉ xử dụng được nửa số giờ. Một trăm năm chỉ xử dụng được có 50 năm tổng số giờ. Có thể vì thế mà Đông Phương chậm tiến so với Tây Phương chăng?

30) Tây Phương: Mặc quần áo rách, nhất là quần Jean rách đùi, rách đầu gối, rách gấu quần v.v... đang là kiểu cộ thịnh hành ở Âu-Mỹ. Quần áo rách giả tạo này rất đắt tiền vì nhà sản xuất phải thuê người xé mấy đầu gối, gấu quần sao cho nó rách một cách tự nhiên. **Đông Phương:** Quần áo rách chứng tỏ gia đình nghèo. Mặc quần áo rách là điều xấu hổ vô cùng. Trong văn chương đề mô tả một người nghèo khổ, như ăn mày chẳng hạn đều có câu “ăn mặc rách rưới”. Ngày xưa tại Miền Trung và Miền Bắc, một bà bán rau, bán bún ngoài chợ khi đi ra ngoài cũng mặc áo dài tươm tất. Quần áo tươm tất biểu tỏ tư cách của con người “Y phục xứng kỳ đức.”

31) Tây Phương: Không coi ai thông minh hơn ai, không coi ai ngu dốt hơn ai. Nếu được huấn

luyện, học hành đàng hoàng, tất cả đều thông minh. Không được học hành, không được huấn luyện thì ai cũng ngu dốt cả. Do đó tại Hoa Kỳ chẳng hạn, thật lạ lùng và xúc phạm nếu có ai cất tiếng mắng mỏ người khác “Đồ ngu !” Cô giáo/thầy giáo mắng mỏ học sinh như vậy sẽ bị khiển trách và có khi bị đuổi việc vì xúc phạm tới học sinh và vi phạm thiên chức của nhà giáo. Đông Phương: Quan niệm rằng mỗi người có số mệnh, do sinh vào giờ tốt nào đó thì thông minh. Rủi sinh vào giờ xấu nào đó thì ngu dốt và ngu dốt suốt đời. Cho nên người có học một chút thì coi thường người ít học. Trong văn học sử, chúng thấy ngày xưa rất nhiều nhà nho kiêu hãnh vì cái học của mình và khinh bạc người ít học.

32) Tây Phương: Đặc biệt tại Hoa Kỳ, cần phải nói về mình, về thành tích của mình càng nhiều càng tốt để người ta tin tưởng. Ra ứng cử tổng thống thì phải nói “Tôi có đầy đủ khả năng để giải quyết những vấn đề của đất nước. Tôi chính là sự chọn lựa tốt nhất (the right choice) của đồng bào lúc này.” Ra ứng cử tổng thống mà khiêm tốn nói rằng “Tôi tài hèn sức mọn, đồng bào bỏ phiếu cho tôi thì tôi cảm ơn.” thì báo chí sẽ cười âm lên và nói rằng, “Ông tài hèn sức mọn thế thì ông nên về đuổi gà cho vợ, xin để người khác làm tổng thống!” **Đông Phương:** Phải thật khiêm tốn. Không nên nói về mình mà phải để người khác ca ngợi mình. Ca ngợi mình là hành vi lỗ bịch nhất theo câu ngạn ngữ “Cái tôi đáng ghét”.

33) Tây Phương: Chủ nghĩa cá nhân là tối thượng. Cái “Tôi” là nhất. Sở thích của tôi là tuyệt đối, gia đình, cha mẹ, làng nước, luật pháp không thể can thiệp. Chẳng hạn như một bà Mỹ đã nuôi một con khỉ dã nhân (Chimpanzee) để bầu bạn, tắm chung, ngủ chung với nó, khiến nó nổi ghen, tấn công một bà bạn khi bà này đến thăm mà hai người ôm hôn để chào mừng nhau. Trong các trường học Mỹ câu biểu ngữ “I am unique” (Tôi là độc nhất) trang trọng treo khắp nơi để khuyến khích học sinh phát triển mọi khả năng của “Cái Tôi”. **Đông Phương:** Không hủy diệt, ngăn cấm “Cái Tôi” nhưng “Cái Tôi” đôi khi phải nhường bước cho giá trị chung của gia đình, cộng đồng, làng nước, không ngoài mục đích tạo sự “hòa thuận” trong xã hội. Các nhà tư tưởng Đông Phương cho rằng “loạn” phát xuất từ “một người” rời lan ra ngoài xã hội, chứ không bao giờ có chuyện “thiên hạ đại loạn” trước. Chính vì thế mà Đông Phương lấy Tu Thân làm gốc chứ chưa hẳn lấy Pháp Trị làm gốc.

34) Tây Phương: Tình cảm được bộc lộ thả cửa, đôi khi cuồng loạn. **Đông Phương:** Phải ý nhị, dầm dề, vừa vừa phải phải theo câu tục ngữ “Thoang thoang hoa nhài thơm lâu”. Quá cuồng nhiệt có thể bị coi như tâm tính bất bình thường.

35) Tây Phương: Dùng “body language” như nhún vai, nhăn mặt, bĩu môi, lấy tay chỉ vào mặt (khán giả hoặc người đối thoại) là chuyện bình thường. **Đông Phương:** Nhún vai, bĩu môi, lấy tay chỉ vào mặt người ta v.v... được coi như khiếm nhã, vô lễ... có thể đưa tới ẩu đả.

36) Tây Phương: Nhiều “kịch tính” chẳng hạn như ở Mỹ, cái gì cũng “Great!” (Ngon, hay, giỏi), “Wonderful!” (tuyệt, tuyệt vời), khen cho vừa lòng người. **Đông Phương:** Khen không đúng chỗ có khi bị coi là mỉa mai người ta.

37) Tây Phương: Tinh thần trách nhiệm rất cao. Mình lãnh đạo một đất nước, cộng đồng, cơ quan, đoàn thể... thành công thì mình hưởng, thất bại mình phải chịu chứ không thể đổ lỗi cho ai.

Đông Phương: Hay biện minh, đổ thừa tại Trời, tại số, và cả trăm thứ tại, bị khác. Khó khăn trong việc nhận lãnh trách nhiệm.

38) Tây Phương: Sẵn sàng quên đi quá khứ nhất là quá khứ đau buồn để hướng về tương lai.

Đông Phương: Sống với quá khứ, ôm chặt lấy quá khứ.

39) Tây Phương: Không thù dai. Sau khi tòa án đã quyết định, công lý đã sáng tỏ thì dù oan trái thế nào cũng bỏ qua và không còn thù oán nữa. Sau những ngày tranh cử bầm dập, kể cả chơi đòn bản, ứng cử viên tổng thống thất cử đọc diễn văn thừa nhận mình thua và chúc mừng người thắng cử, đồng thời vì quyền lợi của đất nước, cam kết hợp tác với tân tổng thống. **Đông Phương:** Thù dai. Thù truyền từ đời này sang đời khác. Còn đối thủ chính trị thì không thể đời đời chung.

40) Tây Phương: Ai làm người nấy chịu. Chuyện nào ra chuyện nấy. Người ta làm hư xe của mình thì tập trung vào chuyện “hư xe” không đem chuyện gia đình người ta ra nói. **Đông Phương:** Nhất là người Việt Nam mình, con phạm lỗi đem bố mẹ ra chửi. Người ta viết một bài báo không vừa ý mình liền đem đời tư của người ta ra bêu riếu, rồi chụp cho một cái mũ. Chụp mũ đang là căn bệnh lan tràn ở hải ngoại.

Tạm Kết Luận:

Trong một xã hội ngưng đọng, “bế quan tỏa cảng” thì không có giao lưu văn hóa. Khi đã không có giao lưu văn hóa thì ảnh hưởng ngoại lai rất ít, do đó không có xung đột văn hóa. Trong một xã hội bị ngoại bang đô hộ, hoặc giao tiếp rộng rãi với thế giới như ngày hôm nay, thì thế nào cũng có xung đột văn hóa. Nông thôn ít bị ảnh hưởng bởi những nền văn hóa ngoại lai. Thành phần sống tại đô thị, thành phần cộng tác hoặc làm ăn buôn bán với người ngoại quốc hoặc được hưởng đặc ân của ngoại bang trong thời kỳ nô lệ, thường nhanh chóng chạy theo văn hóa mới. Ngày nay thành phần du-học-sinh sẽ là thành phần du nhập văn hóa mới khi trở về đất nước. Hơn thế nữa, với cuộc cách mạng tin học và truyền thông, Internet sẽ là một phương tiện đưa văn hóa mới vào từng ngõ ngách, từng căn nhà, thậm chí ngay cả buồng ngủ của chúng ta nhanh nhất. Chỉ cần bật máy điện tử lên thì mọi hình ảnh xấu tốt trên toàn thế giới sẽ hiện ra trước mắt và dĩ nhiên tác động tới người xem.

Bắt chước cái xấu thì rất dễ và rất nhanh, nhưng bắt chước cái tốt thì rất khó. Chẳng hạn một cô gái cư ngụ ở một thành phố tại Việt Nam có thể bắt chước một kiểu áo cưới, kiểu tóc xanh xanh đỏ đỏ, kiểu áo hở ngực ở Cali rất nhanh. Nhưng cô gái này không hiểu được và không biết rằng, thanh niên thiếu nữ sống ở Cali muốn vươn lên phải học hành vất vả, vừa đi học vừa đi làm. Bù đầu với thi cử. Ra trường đi kiếm job (công việc) bở hơi tai. Có khi phải làm việc tại một tiểu bang xa xôi. Khi có lợi tức rồi thì phải trả nợ tiền vay lúc đi học (student loan), rồi phải trả hàng trăm thứ tiền nào... tiền nhà, tiền xe, bảo hiểm xe cộ, tiền ăn, điện thoại, quần áo, bảo hiểm sức khỏe, thuế lợi tức rất cao, rồi phải giúp đỡ cha mẹ, gửi tiền về giúp ông bà nội/ngoại còn ở Việt Nam. Rồi mỗi năm phải học thêm để kiến thức không lạc hậu và cố gắng hội nhập với xã hội (mainstream) mà không mất bản sắc. Liệu cô gái ở Việt Nam này có bắt chước được những đức tính tốt đó để phấn đấu vươn lên ngay trong xã hội của mình không?

Bắt chước không phải là chuyện xấu. Cho tới năm 1870 Nhật Bản vẫn còn lạc hậu như Trung Hoa, Đại Hàn và Việt Nam, nhờ có tinh thần học hỏi rồi bắt chước mà vươn lên địa vị cường quốc. Nhưng trước khi bắt chước hãy suy nghĩ câu tục ngữ ông bà để lại: “Thấy người ta ăn khoai, vác mai đi đào. Thấy người ta ăn mía, vác sào mà nhai.” Điều này có nghĩa là phải chọn lọc trước khi bắt chước. Thế nhưng không phải ai cũng có sự chọn lọc. Mà chọn lọc như thế nào? Nói đến đây thì câu chuyện lan rộng ra lãnh vực giáo dục. Chúng ta cần giáo dục gia đình, giáo dục học đường, giáo dục bản thân và cần nhìn thấy những tấm gương tốt trong xã hội. Ngoài ra, sự đóng góp của tôn

giáo cũng rất quan trọng cho văn hóa của một dân tộc. Để tạo sự hiểu biết rộng rãi về vấn đề này, các đại học, các câu lạc bộ thanh niên v.v... cần tổ chức những buổi hội luận truyền hình, thảo luận nghiêm chỉnh về những xung đột, khác biệt văn hóa. Những buổi hội luận này nên tổ chức trên căn bản “trình bày thẳng thắn”, chứ không phải là một “phiên tòa” để lên án, công kích những cái gì mà mình cho rằng xấu hoặc mình không đồng ý. Muốn thế thì tham luận đoàn của cả hai phía phải có quyền trình bày quan điểm của mình. Và chủ tọa đoàn chỉ đúc kết mọi ý kiến chứ không đưa ra một kết luận nào – tức không bênh, không chống – không ngoài mục đích để mọi người cùng suy nghĩ. Đó là lối tác động tâm lý, tạo nhận thức và chuyển hóa từ từ mà Hoa Kỳ thường áp dụng.

Sau hết, đây là một đề tài to lớn cần sự đóng góp của nhiều giới có quan tâm. Chúng ta nên nhớ rằng, khác biệt văn hóa đưa tới xung đột văn hóa, xung đột văn hóa đưa tới chia rẽ, ngay trong gia đình cũng mất hạnh phúc. Nếu khác biệt văn hóa có nguồn gốc tôn giáo có thể đưa tới bạo động. Hiện nay tại các quốc gia Hồi Giáo, hay tại các quốc gia Ky Tô Giáo có người Hồi Giáo sinh sống, đang có những xung đột văn hóa mà những giá trị văn hóa này phát xuất từ những tín điều. Riêng tại Hoa Kỳ, chính những công dân của đất nước này nhưng là tín đồ Hồi Giáo, đã có những hành vi khủng bố hoặc chạy ra nước ngoài, gia nhập các tổ chức khủng bố rồi kêu gọi giết hại đồng đội và người Mỹ, dù Hồi Giáo được tự do phát triển tại Hoa Kỳ. Lịch sử cho thấy tôn giáo cực đoan tạo ra tín đồ cuồng tín với văn hóa khắt khe và nếu họ là thiểu số, họ sẽ sống như một “ốc đảo” trong cộng đồng dân tộc. Tôn giáo tốt lành, cởi mở tạo ra văn hóa hiền hòa, dung dị và có thể hòa nhập với bất cứ xã hội nào. Cái khó của một cộng đồng là làm thế nào du nhập cái mới để đất nước tiến lên mà không mất bản sắc. Xã hội nào cũng phải tiến lên nhưng cái nào tốt? Cái nào xấu? Cái nào độc hại? Cái nào nên bắt chước... là cả một vấn đề nhức đầu trong bối cảnh toàn cầu hóa như ngày nay.

(Internet)

MỤC LỤC

1*- Đạo Cao Đài là hoàn thuốc phục sinh hòa bình	
Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo ngày 10-2-1948	Trang 1
2*- Thư Xuân của Cải Trạng Nguyễn Minh Nhựt	
Qu. Chương Quản Hiệp Thiên Đài	Trang 3
3*- Chúc Mừng Năm Mới của Ban Thế Đạo Hải Ngoại	Trang 5
4*- Huân Từ Lễ Mãn Khóa Hạnh Đường của Đức Hộ Pháp	
ngày 12 tháng 7 - Mậu Tý (1948)	Trang 7
5*- « Về chữ Ô Trược» của Lạp Chúc Nguyễn Huy	Trang 10
6*- Thằng Rái Cá (The Otter Boy)	Trang 13
7*- Những Khác biệt Văn hóa Động Tây (nguồn Internet)	Trang 15
8*- Tâm Thư TT & ĐTPM Dallas Fort Worth kêu gọi	
yểm trợ xây cất Hậu Điện	Trang 22
9*- Cáo Phó - Phân ưu CTS Nguyễn Huỳnh Cúc qui vị ngày	
2-2-2016 tại New Orleans LA	Trang 23
10*- Phân ưu Đạo hữu Trần Thị Xuân qui vị ngày 7-1-2016	
tại Chamblee, GA	Trang 25

Cao Đài of Texas
Non Profit Organization
EIN # 01082732-01

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
(Cửu Thập Nhất Niên)
Tòa Thánh Tây Ninh
Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Dallas Fort Worth
(1851 W. Apollo Rd, Garland TX 75044)

TÂM THƯ

Kính gửi- Quý Lãnh Đạo Tinh thần các Tôn Giáo
- Quý Chức Sắc, Chức Việc quý Đồng Đạo, quý Đồng Hương
- Quý Nhân Sĩ, Hội Đoàn, Đoàn Thể
- Quý Cơ Sở Thương Mại, quý Mạnh Thường Quân, quý Đạo Tâm, quý Ân Nhân Từ Thiện
- Quý Cựu Sinh Lê Văn Trung, Đạo Đức Học Đường, Trung Học Tây Ninh - quý Anh Thiếu Sinh
Quân Cao Đài - Gần xa

Chúng tôi đồng đạo **Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Dallas Texas**, kính lời thăm quý **Ngài, quý Vị, quý Huynh, Tỷ, Đệ, Muội**, kính chúc sức khỏe dồi dào bửu quyền an khang thịnh vượng.

Kính thưa quý liệt vị,

Thánh Thất và Điện Thờ Phật Mẫu Dallas Texas, ngôi thờ hai đấng **Phụ Mẫu Vạn Linh** và các đấng **Thần, Thánh, Tiên, Phật**, qua thời gian nhờ công đức của quý chư liệt vị từ khắp nơi đóng góp tạo thành.

Sau lễ an vị 03-10-2009, gặp hồi kinh tế khủng hoảng, tài chánh khó khăn, sáu năm qua đồng đạo cố gắng đóng góp trả nợ ngân hàng và chung lo các công trình còn lại. Đã làm xong **Hành Lang, Trụ Phướn, Hàng Rào và Cổng Tam Quan**. Tổng cộng chi phí xây dựng Thánh Thất đã lên đến **\$945,000**.

Trong niềm vui có được nơi lễ bái phượng thờ, nhưng chúng tôi vẫn còn nỗi lo âu vì chưa có nơi sinh hoạt. Sau những đàn cúng, đồng đạo chỉ hội họp nhỏ hẹp dưới mái hiên sau hậu điện chịu đựng nắng mưa, thương cho các cháu thiếu nhi cũng cùng đồng chung cảnh ngộ. Đã bao năm đồng đạo ước mơ có được một ngôi nhà hậu điện, để có nơi sinh hoạt đạo, có chỗ cho những người già hàn huyên tâm sự trong tuổi xế chiều, cho các cháu thiếu nhi nơi nghỉ khi cha mẹ đang dự đàn cúng lễ.

Qua nhiều cuộc họp bàn thảo, đồng đạo đã đồng thuận đóng góp xây cất một ngôi nhà hậu điện. Số tiền đồng đạo đóng góp cộng với số tiền Bàn Cai Quản Phước Thiện và Thanh Niên Đại Đạo gây quỹ tổng cộng: **\$145,000**. Ngôi nhà hậu điện (55ft x 85ft) = 4675 sq ft giá **\$335,000** đã có giấy phép và đang lên nền móng.

Kính thưa quý liệt vị,

Thánh Thất Dallas Fort Worth đồng đạo ít, đa số là những người lớn tuổi thuộc tầng lớp nghèo. Đồng kính gửi bức tâm thư thiết tha kêu gọi quý **Ngài, quý Vị, quý Hiền Huynh, Hiền Tỷ, quý Mạnh Thường Quân, quý Ân Nhân Từ Thiện**, vì lòng tín ngưỡng **Trời Phật**, xin mở lòng từ tâm tiếp tục đóng góp công đức, phụ giúp chúng tôi phát triển, và phổ truyền chơn giáo của **Đức Chí Tôn** ra nơi hải ngoại.

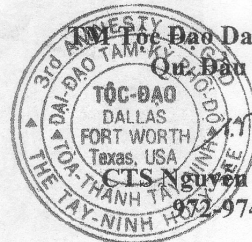
Câu nguyện **Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu** và các **Đấng Thiêng Liêng** ban bố hồng ân đến cho toàn thể quý liệt vị và bửu quyền. -Trân trọng kính chào

Thánh Thất, Ngày 17 Tháng 12 Năm 2015
(AL 07-11- Ất Mùi)



Ban Cai Quản Phước Thiện
Chủ Trương

HTDP Trần Công Bé
817-201-8905



Đạo Tâm Tộc Đạo Dallas Fort Worth
Quê Đâu Tộc Đạo

CTS Nguyễn Công Tranh
817-974-2017

Chi phiếu ủng hộ xin đề: **Cao Đài of Texas**- Gửi về địa chỉ: **1851 W. Apollo Rd, Garland TX 75044**
Biên nhận trừ thuế, Giấy cảm tạ, Thánh Thất sẽ gửi đến quý Ân Nhân sau.

CÁO PHÓ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau buồn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và bằng hữu xa gần:

Vợ, Mẹ và Bà của chúng tôi là:

NGUYỄN HUỲNH CÚC

Nữ Chánh Trị Sự Thánh Thất New Orleans

Đã qui vị lúc 7.45 AM ngày 2 tháng 2 năm 2016 (nhằm ngày 24 tháng 12 Ất Mùi)

Hưởng thọ 64 tuổi

Linh cữu được quàn tại Điện Thờ Phật Mẫu New Orleans

Số 2049 State Ave, Harvey - LA 70058

CHƯƠNG TRÌNH TANG LỄ

- *- **Thứ Năm (11 - 2, 2016)** : Từ 3.00 PM - 8.00 PM : Lễ Phát tang - Thăm viếng.
- *- **Thứ sáu (12 - 2, 2016)** : Từ 10.00 AM - 9.00 PM: Tế lễ,- Cầu siêu - Thăm viếng.
- *- **Thứ bảy (13 tháng 2, 2016):**

*- 9.00 AM - 12.00 PM: Tế Lễ - Cầu siêu.

*- 12.00 PM: Di quan tới Nghĩa trang Westlawn Cemetery
Địa chỉ: 1225 Whitney Ave, Gretna, LA 70056

TANG GIA ĐỒNG KÍNH BÁO

Chồng Nguyễn Thừa Long.

Trưởng Nam: Nguyễn Thanh Quang

Trưởng Nữ: Nguyễn Huỳnh Anh; &

Chồng Hoàng Thiên Dũng và các con.

Thứ Nữ: Nguyễn Huỳnh Mai; &

Chồng: Phạm Tân và các con.

**CÁO PHÓ NÀY THAY THẾ THIỆP TANG
XIN MIỄN TRÀNG HOA VÀ PHÚNG ĐIẾU**

PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng đau buồn & thương tiếc
khi nhận được tin:

Hiên nội của HT. Nguyễn Thừa Long, Qu.
Đầu Tộc Thánh Thất New Orleans, Đệ II
Phó Chủ Trưởng Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại
là:

Nữ Chánh Trị Sự Nguyễn Huỳnh Cúc

(HTDP Ban Thế Đạo Hải Ngoại)

Đã qui vị vào lúc 7.45 AM ngày 2-2-2016 (nhằm ngày
24-12 năm Ất Mùi) tại Thành phố New Orleans, bang LA

Hưởng thọ 64 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng HH HT. Nguyễn
Thừa Long và tang gia hiếu quyến.

Chúng tôi thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật
Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban rưới hồng ân độ rỗi
cho hương linh cố CTS Nguyễn Huỳnh Cúc sớm được trở
về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Thế Đạo Hải Ngoại & Tập San Thế Đạo
Ban Thế Đạo Bắc CA, Ban Thế Đạo Nam CA
Ban Thế Đạo TX và Ban Thế Đạo Úc Châu
Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại @ WA & OR,
@ Bang LA, @ Bang GA, @ Bang VA và vùng phụ cận,
@ Canada, @ Pháp và @ Đức.

G/đ Giáo Hữu Thượng Ngọc Thanh, San Jose, CA

PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:
Thân mẫu của Hiền Huynh Trương Minh Dũng là:

Đạo hữu **Trần Thị Xuân**

Đã qui vị lúc 3.12 AM ngày 7 tháng 1 năm 2016
(Nhằm ngày 28 tháng 11 năm Ất Mùi), tại tư gia thuộc
Thành phố Chamblee, Tiểu Bang Georgia, Hoa Kỳ

Hưởng Thọ 73 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiền Huynh Trương Minh Dũng và tang gia hiếu quyến.

Nguyện cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi cho hương linh Cố đạo hữu Trần Thị Xuân sớm được trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

BTS Hương Đạo Atlanta, Thánh Thất Cao Đài Georgia.
Ban Nhạc, Lễ , Đồng Nhi thuộc Thánh Thất Georgia.
Đồng Đạo Cao Đài Thánh Thất Georgia.